

ĐÈ THI

(Đề chẵn)

Môn học : Phát triển ứng dụng web với JSP/ServletHình thức : Thực hànhThời gian: 120 phútTổng điểm : 100 điểm

Chú ý:

- Tạo project với tên theo mã phách, lưu bài theo hướng dẫn của cán bộ coi thi.

- Sử dụng tiếng việt không dấu, nếu sai tên tệp thì không được chấm điểm (nhận điểm 0).

- Copy bài của nhau (hai bài đều nhận điểm 0).

- Không sử dụng usb, internet, điện thoại, nếu vi phạm quy chế thi (mỗi lần vi phạm trừ 25% điểm bài thi).

Phần 1: Yêu cầu về giao diện (50 điểm)

Tạo 2 màn hình JSP với chức năng "Danh sách người dùng" và "Chi tiết người dùng" với luồng tính năng như sau:

"Danh sách người dùng"

- Khi bắt đầu trang chỉ hiển thị ra màn hình "Danh sách người dùng" (10 điểm)
- Khi nhấn nút "Thêm" trên màn hình "Danh sách người dùng" thì hiển thị màn hình "Chi tiết người dùng" với tất cả thông tin được để rỗng (10 điểm)
- Khi nhấn nút "Sửa" trên màn hình **"Danh sách người dùng"** thì hiển thị màn hình **"Chi tiết người dùng"** với thông tin người dùng tương ứng (10 điểm)
- Khi nhấn nút "Xóa" trên màn hình **"Danh sách người dùng"** thì hiển thị thông báo hỏi ("Đồng ý"/ "Không") nếu đồng ý thì tiến hành xóa, không thì ẩn thông báo đi. (10 điểm)

"Chi tiết người dùng":

- Khi nhấn vào nút "Lưu" thì lưu thay đổi và quay lại "Danh sách người dùng"
- Khi nhấn vào nút "Hủy" thì quay lại màn hình "Danh sách người dùng"

Phần 2: Yêu cầu về cấu trúc (50 điểm)

- Tạo class User với mục đích làm bean trung chuyển dữ liệu giữa Controller và Model (10 điểm)
- Tạo class UserDAO (25 điểm)
 - Viết hàm getAllUser(): Lấy dữ liệu từ bảng user (Trang thái active = 1)
 - Viết hàm addUser(User user): Insert dữ liệu vào bảng user (Trang thái active = 1)
 - Viết hàm editUser(User user): Update dữ liệu vào bảng user (Trang thái active = 1)
 - Viết hàm remove(Long userId): Delete dữ liệu bảng user bằng cách cập nhật trạng thái active = 0
 - \circ Viết hàm get ListRole: Lấy dữ liệu bảng role (trạng thái active = 1)



- Tạo UserController: (15 điểm)
 - O Tùy vào Path được truyền vào mà chuyển hướng tới chức năng tương ứng sau:
 - Trả về màn "Danh sách người dùng" và dữ liệu danh sách người dùng trong DB
 - Trả về màn hình "Chi tiết người dùng" và thông tin người dùng
 - Trả về màn hình "Chi tiết người dùng" rỗng

Scrip tạo bảng

```
CREATE TABLE 'role' (
 'id' INT UNSIGNED NOT NULL AUTO INCREMENT,
 'name' varchar(45) DEFAULT NULL,
 'status' TINYINT DEFAULT NULL,
 PRIMARY KEY ('id')
) ENGINE=InnoDB DEFAULT CHARSET=utf8mb4 COLLATE=utf8mb4 0900 ai ci;
CREATE TABLE 'user' (
 'id' INT UNSIGNED NOT NULL AUTO INCREMENT,
 'username' VARCHAR(15) NOT NULL,
 'name' VARCHAR(45) NOT NULL,
 'birthday' DATETIME NOT NULL,
 'address' VARCHAR(100) DEFAULT NULL,
 'gender' TINYINT NOT NULL DEFAULT 1,
 'role id' int UNSIGNED NOT NULL,
 'status' TINYINT NOT NULL,
 PRIMARY KEY ('id'),
 UNIQUE KEY 'username UNIQUE' ('username'),
 CONSTRAINT 'fk role' FOREIGN KEY ('role id') REFERENCES 'role' ('id')
) ENGINE=InnoDB DEFAULT CHARSET=utf8mb4 COLLATE=utf8mb4 0900 ai ci;
Mô tả dữ liệu:
Bång user
```

| id | Id người dùng | Khoá chính tự động tăng |
|----------|-------------------------|-------------------------|
| username | Username của người dùng | Bắt buộc nhập |
| name | Tên người dùng | Bắt buộc nhập |
| birtday | Ngày sinh | Bắt buộc nhập |
| address | Địa chỉ | |
| gender | Giới tính | Bắt buộc nhập |
| role_id | Id chức vụ | Bắt buộc nhập |
| status | Trạng thái | Mặc định 1 |



Bång role

| id | Id chức vụ | |
|--------|-------------|--|
| name | Tên chức vụ | |
| status | Trạng thái | |

Giao diện website



